

Số: 2480/HD- SYT

Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 11 năm 2019

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019

Thực hiện chương trình, kế hoạch năm 2019 của Sở Y tế Hà Tĩnh; để tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng đúng kế hoạch và đạt kết quả tốt, Sở Y tế hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH:

Nhằm đánh giá toàn diện kết quả phong trào thi đua, rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua và thực hiện các nội dung công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp cho công tác thi đua, khen thưởng năm 2020; khen thưởng, biểu dương các tập thể, các nhân tham gia các phong trào thi đua của các đơn vị đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có những đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

II. YÊU CẦU:

- Đánh giá đúng kết quả phong trào thi đua của từng đơn vị; bám sát tiêu chuẩn, bình xét công khai; lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước để khen thưởng; chú trọng khen thưởng cá nhân có nhiều sáng tạo, thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác; tổng kết phải có chất lượng và đúng thời gian, kế hoạch của Ngành.

- Tổng kết phong trào thi đua gắn với tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, trao thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng. Việc tổ chức trao thưởng phải đúng nghi thức quy định nhằm cổ vũ, khơi dậy và tạo động lực to lớn trong phong trào thi đua.

- Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, học tập, công tác. Cùng hình thức khen thưởng, nếu đã khen tập thể lớn thì không khen các tập thể nhỏ (Ví dụ: Nếu đã đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể Bệnh viện thì không đề nghị tặng Bằng khen cho tập thể các khoa, phòng)

- Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

- Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.

III. NỘI DUNG TỔNG KẾT.

1. Công tác Thi đua.

Tổng kết đánh giá trên các nội dung sau:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, cơ quan về công tác thi đua, khen thưởng. Nêu rõ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn hoặc kế hoạch triển khai thực hiện của đơn vị về công tác thi đua khen thưởng trong năm 2019.

- Tổ chức phong trào thi đua yêu nước của đơn vị và hưởng ứng phong trào thi đua của Tỉnh, ngành phát động. Tập trung đánh giá trên các nội dung: Phát động phong trào thi đua; đăng ký thi đua; tổng kết phong trào; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến;

- Kết quả phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị;

- Công tác Thi đua - Khen thưởng;

- Việc tham gia các hoạt động chung của Ngành.

2. Công tác khen thưởng:

- Việc tổ chức xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Kết quả xét thưởng (báo cáo bằng văn bản và thống kê số liệu theo biểu mẫu kèm theo).

- Đánh giá chất lượng hồ sơ, thành tích khen thưởng.

- Việc lập, quản lý quỹ thi đua khen thưởng.

- Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

- Việc tổ chức trao tặng, khen thưởng.

3. Các nội dung khác và kiến nghị đề xuất. (nếu có)

IV. CĂN CỨ VÀ TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG:

Việc xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cần bám sát tiêu chuẩn quy định của Luật thi đua, khen thưởng 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (Thay thế cho các Nghị định: Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi,

bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013).

1. Về danh hiệu thi đua:

1.1 Đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được quy định tại Điều 25, Luật Thi đua Khen thưởng.

Đây là danh hiệu thi đua đối với tập thể, là cơ sở để xét tặng các danh hiệu cao hơn và đề nghị các hình thức khen thưởng. Vì vậy việc xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” phải bám sát từng tiêu chuẩn cụ thể, đặc biệt là tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao”.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: tiêu chuẩn, đối tượng được quy định tại Điều 27, Luật Thi đua Khen thưởng:

Hàng năm, các đơn vị đề nghị xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không quá 20% trong số tập thể đạt tiêu chuẩn.

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”:

Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc; Việc lựa chọn tập thể tiêu biểu xuất sắc để tặng cờ thi đua của UBND tỉnh căn cứ vào thành tích và kết quả đạt được và thông qua bình xét, đánh giá, so sánh theo từng lĩnh vực.

Đề nghị "Cờ thi đua của UBND tỉnh" do các khối thi đua bình xét và đề nghị; số lượng cờ: mỗi khối 01 cờ.

- *Khối thi đua các Chi cục, Trung tâm tuyến tỉnh, Bệnh viện tuyến tỉnh: 01 cờ*

- *Khối thi đua các Bệnh viện tuyến huyện (13 đơn vị): 01 cờ*

1.2 Đối với cá nhân:

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” được quy định tại Điều 24 của Luật thi đua, khen thưởng.

Việc xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” phải bám sát tiêu chuẩn, đặc biệt là tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”; cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ công tác thì không đủ tiêu chuẩn tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được quy định tại Điều 23, Luật Thi đua Khen thưởng và Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 22, Luật Thi đua Khen thưởng và Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, như sau:

1. Có thành tích xuất sắc trong số cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

2. Có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc có sáng kiến cấp tỉnh được áp dụng liên tục 1 đến 2 năm và có hiệu quả từ 2 đến 3 cơ sở trở lên trên địa bàn tỉnh. Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học tỉnh và Hội đồng xét sáng kiến cấp tỉnh đánh giá, công nhận.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: Tiêu chuẩn được quy định tại Điều 21, Luật Thi đua Khen thưởng và Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” lần thứ hai.

2. Về hình thức khen thưởng.

2.1 Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế:

Số lượng Giấy khen Sở Y tế về thành tích công tác năm tặng cho tập thể đạt đủ tiêu chuẩn và không quá 30% số khoa, phòng thuộc đơn vị; tặng cho cá nhân không quá 30% số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Trong đó, số cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ, người trực tiếp làm việc được xét đề nghị từ 35% trở lên.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tiêu chuẩn bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho các tập thể, cá nhân được quy định tại Điều 39, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Số lượng Bằng khen UBND tỉnh về thành tích công tác năm tặng cho tập thể đạt đủ tiêu chuẩn và không quá 15% số khoa, phòng thuộc đơn vị; tặng cho cá nhân không quá 10% số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Trong đó, số cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ, người trực tiếp làm việc được xét đề nghị từ 35% trở lên.

Trong một năm đã được UBND tỉnh khen về thành tích chuyên đề thì **không xét khen thưởng** về thành tích công tác năm cho cùng một đối tượng.

Tập thể và cá nhân đã được tặng huân chương Lao động, hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thì ít nhất phải sau 02 năm tính từ thời điểm có quyết định tặng Huân chương lao động hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích công tác năm.

2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ: Đối tượng và tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể và cá nhân được quy định tại Điều 38, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Đối với các hình thức khen thưởng bậc cao khác được quy định cụ thể tại Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Đề nghị các đơn vị bám sát tiêu chuẩn, điều kiện xét, trình khen đảm bảo đúng quy định.

Sở Y tế chỉ hướng dẫn các hình thức khen thưởng phổ biến, các nội dung khác, đề nghị các đơn vị nghiên cứu tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

3. Những trường hợp không bình xét thi đua, khen thưởng:

- Đối với cá nhân: Công chức, viên chức, người lao động mới tuyển dụng dưới 10 tháng hoặc trong một năm nghỉ việc trên 40 ngày làm việc trở lên (trừ số nghỉ chế độ thai sản); không đăng ký thi đua; cá nhân đang bị kỷ luật, đang xem xét xử lý kỷ luật, bị xử lý vi phạm pháp luật, bị xử phạt hành chính, vi phạm chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, vi phạm tệ nạn xã hội và An toàn giao thông, vi phạm quy tắc ứng xử (Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên).

- Đối với tập thể: Đơn vị không đăng ký thi đua năm 2019; có cá nhân thuộc đơn vị mình bị kỷ luật, đang xem xét xử lý kỷ luật, bị xử lý vi phạm pháp luật, bị xử phạt hành chính, vi phạm chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, vi phạm tệ nạn xã hội và An toàn giao thông, vi phạm quy tắc ứng xử (Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên).

4. Hồ sơ, thủ tục xét đề nghị khen thưởng:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính.

Lưu ý: Đối với báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân ngoài các nội dung trên, cần nêu rõ các nội dung sau:

- Tập thể lao động xuất sắc.

+ Báo cáo thành tích của công tác Đảng, đoàn thể;
+ 100% cán bộ, viên chức hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có bao nhiêu người đạt danh hiệu lao động tiên tiến (trên 70%), có bao nhiêu người đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (phải có);

- Bằng khen tập thể.

+ Báo cáo thành tích trong 02 năm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, có số liệu cụ thể của 02 năm (2018 và 2019).

+ Báo cáo thành tích của công tác Đảng, đoàn thể trong 02 năm (2018 và 2019);

+ 100% cán bộ, viên chức hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có bao nhiêu người đạt danh hiệu lao động tiên tiến (trên 70%), có bao nhiêu người đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (phải có);

+ 02 năm liên tục (2018 và 2019) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Bằng khen cá nhân.

- + Báo cáo thành tích trong 02 năm 2018 và 2019.
- + 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- + Có 02 sáng kiến kinh nghiệm; tên sáng kiến; quyết định công nhận sáng kiến.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Căn cứ các nội dung hướng dẫn trên, các đơn vị chủ động tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2019, chậm nhất ngày **15/12/2019**.

2. Tổ chức, cá nhân làm công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị tham mưu cho Thủ trưởng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị xét thành tích của tập thể, cá nhân trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế theo quy định. Giao Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế (là đơn vị thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Y tế) đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả, báo cáo Giám đốc Sở việc tổ chức thực hiện của các đơn vị.

3. Hồ sơ thi đua, khen thưởng **phải đúng mẫu, đầy đủ, chất lượng, không viết tắt**. Hồ sơ phải đảm bảo theo quy định Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Hồ sơ khen cấp Nhà nước, Bộ mỗi loại 03 bản; hồ sơ khen cấp tỉnh mỗi loại 02 bản. Đơn vị nào làm sai, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm, đồng thời Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế không đưa vào xem xét khen thưởng và không trả lại hồ sơ cho đơn vị. Danh sách đề nghị khen thưởng bắt buộc làm trên bảng tính Excel (bản mềm gửi kèm).

4. Hồ sơ thi đua, khen thưởng của các đơn vị phải hoàn thành và gửi về Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ) và qua địa chỉ email: tccb.syt@hatinh.gov.vn trước ngày **05/12/2019**. Những đơn vị không thực hiện đúng lịch, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Y tế không chịu trách nhiệm về khen thưởng thành tích năm 2019 của đơn vị.

5. Đề nghị Chi cục Dân số - KHHGD tổng hợp danh sách tập thể, cá nhân vi phạm chính sách Dân số - KHHGD năm 2019 gửi về phòng Tổ chức cán bộ trước ngày **05/12/2019** để rà soát, đối chiếu.

Căn cứ Hướng dẫn này, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị báo cáo về Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Ban TĐ-KT tỉnh; (để b/c)
 - Các phòng chuyên môn Sở;
 - Các đơn vị trong Ngành;
 - Công thông tin điện tử Sở Y tế;
 - Lưu: VT, TCCB.
- Gửi VB điện tử.

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Châu